

15TC-Đ(9+3)

Mã	HỌC PHẦN	SỐ ĐVHT	SỐ TIẾT			TOÀN KHOẢ
Học phần				5	6	96.5 tuần
				15.5 tuần	16 tuần	
	PHẦN CHUNG	38	600	2	8	
2102093117	Kỹ năng giao tiếp	2	30	2		KHCB
2102133001	Giáo dục quốc phòng – An ninh	8	120		8	3 tuần
	GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	57	1335	23	14	
	Kiến thức cơ sở	17	255	5	2	
2102013080	Vẽ kỹ thuật	2	30	2		CN
						Cơ khí
2102023602	Mạch điện tử	3	45	3		
2102023425	Kỹ thuật cảm biến	2	30		2	5 tuần
	Kiến thức ngành	16	240	12	0	
2102023622	Trang bị điện	3	45	3		
2102023609	PLC cơ bản	2	30	2		
2102023616	Điện – khí nén	2	30	2		
2102023608	Điện tử công suất	2	30	2		
2102023607	Kỹ thuật số	3	45	3		
	Thực tập	16	480	6	4	
2102023610	TT Vẽ điện – điện tử	1	30	1		
2102023614	TT Trang bị điện 1	2	60	2		
2102023603	TT Mạch Điện tử	2	60	2		
2102023625	TT Kỹ thuật Số	1	30	1		
2102023626	TT Trang bị điện 2	2	60		2	5 tuần
2102023619	TT PLC cơ bản	2	60		2	5 tuần
2102023620	Thực tập tốt nghiệp	8	360		8	8 tuần